

PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TỔNG CÔNG TY CÀ PHÊ VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH MTV

CÀ PHÊ EAH'NIN

MST 6000 181 653

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 BC/CT

EãH'Nin ngày 12 tháng 03 năm 2021

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm... đã được Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt tại Văn bản số... ngày...tháng ... năm)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh : *Biểu các chỉ tiêu SXKD kèm theo*

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính
- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm
- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm
- Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến).

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính.

- Tập trung thu hồi công nợ sản phẩm cà phê, các khoản bằng tiền để nộp ngân sách nhà nước, thanh toán công nợ và chi trả lương cho cán bộ hưởng lương

2. Giải pháp về sản xuất.

Tăng cường công tác kiểm tra vườn cây, đôn đốc người nhận khoán thực hiện chăm sóc vườn cây đúng quy trình kỹ thuật

3. Giải pháp về marketing.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.: Tuyển dụng nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ, có trình độ bổ sung cho phòng TC-KT KHNN

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.: Quản lý tốt về thời gian và ngày công làm việc, xây dựng

quy chế tài chính, nội quy lao động, nội quy cơ quan phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

7. Giải pháp khác.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu	tấn	95.7
	- Sản lượng 1	tấn	95.7
	- Sản lượng 2		
		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	0.95
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-3.370
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	14.842
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		

Người Lập



Trần Văn Diễm

GIÁM ĐỐC



Đinh Kỳ Cẩm